TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TP** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **07**/2020/QĐST – DS	*Tân Phú, ngày 12 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: "Yêu cầu tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú".

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Hà Văn Phi** – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên họp: Ông Phạm Văn Luật – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 38/2020/TLST – DS ngày 02 tháng 3 năm 2020 về việc: "Yêu cầu tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú" theo quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 05/2020/QĐPH – ST ngày 27 tháng 4 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần Huỳnh Thùy A, sinh năm 1980.

HKTT: Số nhà 600/8, tổ 10, khu 9, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện tại: Ấp 1, xã TC, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

Nội dung yêu cầu: Yêu cầu Tòa án giải quyết tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Lê Văn H, sinh năm 1975 theo địa chỉ nơi cư trú cuối cùng là: Khu 2, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và lời trình bày của người yêu cầu bà Trần Huỳnh Thùy A có nội dung như sau:

Bà và ông Lê Văn H tự tìm hiểu và tiến tới kết hôn vào năm 2004 và được Uỷ ban nhân dân thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 28/10/2004. Bà và ông H có 01 con chung là cháu Lê Anh Huy, sinh ngày 03/3/2006. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến ngày 21/5/2013 thì ông H tự ý bỏ nơi cư trú đi. Thời gian đầu bà còn liên lạc được với ông H qua điện thoại. Sau đó, từ tháng 12/2013 cho đến nay ông H không còn tin tức liên lạc gì với bà.

Bà đã nhiều lần tìm kiếm cũng như về quê ông H nhưng không ai biết ông H hiện nay đang ở đâu. Công an thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai cũng xác nhận ông H đã bỏ địa phương đi từ cuối năm 2013 đến nay.

Nay bà Trần Huỳnh Thùy A yêu cầu thông báo tìm kiếm ông Lê Văn H, sinh năm 1975 vắng mặt tại nơi cư trú cuối cùng: Khu 2, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú của bà Trần Huỳnh Thùy A đối với ông Lê Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1]. Xác định thẩm quyền giải quyết:

Ông Lê Văn H có nơi cư trú cuối cùng tại khu 2, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, căn cứ theo điểm a, khoản 2 Điều 35 và điểm b, khoản 2, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TP.

[1.2]. Xác định quan hệ pháp luật: Bà Trần Huỳnh Thùy A yêu cầu Tòa án tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Lê Văn H có nơi cư trú cuối cùng tại khu 2, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, cần xác định quan hệ pháp luật là "Yêu cầu tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú" theo quy định tại khoản 2 điều 27 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.3]. Tại phiên họp, bà A có đơn xin vắng mặt. Xét yêu cầu của bà A về việc vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Căn cứ vào khoản 2 điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2]. Về áp dụng pháp luật nội dung:

Xét nội dung yêu cầu trong đơn yêu cầu của bà Trần Huỳnh Thùy A:

[2.1]. Về yêu cầu tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Lê Văn H:

Bà A và ông Lê Văn H là vợ chồng. Hôn nhân của ông bà được Uỷ ban nhân dân thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 28/10/2004. Bà và ông H có 01 con chung là cháu Lê Anh Huy, sinh ngày 03/3/2006. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2013 thì ông H tự ý bỏ nơi cư trú đi. Vì vậy, bà Trần Huỳnh Thùy A yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm ông Lê Văn H, sinh năm 1975 vắng mặt tại nơi cư trú cuối cùng: Khu 2, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

Theo Biên bản xác minh của Tòa án nhân dân huyện TP tại nơi ông H cư trú cuối cùng thể hiện: Ông Lê Văn H vắng mặt tại địa phương từ cuối năm 2013 cho đến nay, không có tin tức liên lạc, khi bỏ đi ông H cũng không thông báo tạm vắng cho chính quyền địa phương. Như vậy tính đến ngày Công an thị trấn Tân Phú xác nhận thì ông H đã biệt tích trên 06 tháng liền trở lên.

Do đó, căn cứ vào Điều 64 của Bộ luật dân sự thì việc bà Trần Huỳnh Thùy A yêu cầu thông báo tìm kiếm ông Lê Văn H vắng mặt tại nơi cư trú cũng như ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tại phiên họp hôm nay là có căn cứ, được chấp nhận.

[2.2]. Về lệ phí: Theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 4, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án thì bà Trần Huỳnh Thùy A phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự.

Từ những nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 2 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, 369, 382, 383, 384 và Điều 385 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 64 của Bộ luật dân sự;

- Điều 4, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Huỳnh Thùy A về việc: Thông báo tìm kiếm ông Lê Văn H, sinh năm 1975 vắng mặt tại nơi cư trú tại địa chỉ cuối cùng là khu 2, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

Trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày Tòa án ra quyết định thông báo tìm kiếm đối với ông Lê Văn H vắng mặt tại nơi cư trú, thông báo này phải được đăng trên một trong các báo hàng ngày của Trung ương trong ba số liên tiếp, Cổng thông tin điện tử của Tòa án, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nếu có) và phát sóng trên Đài phát thanh hoặc Đài truyền hình của Trung ương ba lần trong 03 (ba) ngày liên tiếp.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Trần Huỳnh Thùy A phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà A đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 005566 ngày 02/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP thành lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu bà Trần Huỳnh Thùy A vắng mặt tại phiên họp công khai sơ thẩm có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày bà A nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAD tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện TP;
- Chi cục THA huyện TP;
- Uỷ bA nhân dân thị trấn TP;
- Lưu HS – LT.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hà Văn Phi